TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HƯNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 26 - 01 - 2024.
V/v ly hôn giữa chị L và anh P

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Chạc.
2. Ông Vũ Mạnh Toàn.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2023/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023. Về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2023/QĐST – HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Hồng L - Sinh năm 1985;
Địa chỉ: Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

* Bị đơn: Anh Trần Văn P - Sinh năm 1986;
Địa chỉ: Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị L, vắng mặt anh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 11/9/2023 cũng như lời khai chị Vũ Thị Hồng L tại phiên tòa thể hiện: Chị kết hôn với anh Trần Văn P vào tháng 11/2014 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện T, Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được

tiếng nói chung trong hôn nhân, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Mặc dù đã được hai bên gia đình động viên khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Đến tháng 9/2020 thì vợ chồng chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh P không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị L đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn P.

Về con chung: Chị Vũ Thị Hồng L xác định giữa chị và anh P hai con chung là cháu Trần Nhật H, sinh ngày 01/10/2012 và cháu Trần Tuyết N, sinh ngày 15/11/2020 (Hiện cháu H và cháu N đang do anh P chăm sóc nuôi dưỡng). Ly hôn chị L để anh P trực tiếp nuôi hai con và chị không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh P.

Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Hồng L không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí chị đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay bị đơn anh Trần Văn P vắng mặt nhưng lời khai của anh P tại các buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Anh kết hôn với chị L vào tháng 11/2014 kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện T, Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân, mâu thuẫn về kinh tế. Đến tháng 10/2023 thì vợ chồng anh sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Nay chị L xin ly hôn anh thì anh không nhất trí ly hôn vì chưa rõ ràng.

Về con chung: Anh Trần Văn P xác định giữa anh và chị L có hai con chung là cháu Trần Nhật H, sinh ngày 01/10/2012 và cháu Trần Tuyết N, sinh ngày 15/11/2020 (Hiện con chung đang do anh chăm sóc nuôi dưỡng). Ly hôn anh xin nhận trực tiếp nuôi hai con và không yêu cầu chị L phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung: Anh Trần Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án cháu Trần Nhật H trình bày: Cháu đang học lớp 6a3 trường THCS xã N. Bố mẹ ly hôn cháu xin ở với bố.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị Hồng L và anh Trần Văn

P; Về con chung: Giao cháu Trần Nhật H, sinh ngày 01/10/2012 và cháu Trần Tuyết N, sinh ngày 15/11/2020 cho anh Trần Văn P trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh P; Về án phí dân sự sơ thẩm: chị L phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị Hồng L và anh Trần Văn P đều cư trú tại huyện N. Nay chị Vũ Thị Hồng L xin ly hôn anh Trần Văn P, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay anh Trần Văn P vắng mặt không có lý do nhưng anh P đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh P là phù hợp với khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Vũ Thị Hồng L và anh Trần Văn P vào tháng 11 năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện T, Hải Phòng là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chị L, anh P chung sống hạnh phúc, đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm trong cuộc sống và trong làm ăn kinh tế. Đến tháng 10/2023 thì vợ chồng chị L anh P sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giải quyết vợ chồng được ly hôn. Phía anh P không nhất trí ly hôn. Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có quan điểm xử ly hôn giữa chị L và anh P.

Hội đồng xét xử thấy: Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh P đã kéo dài và ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Nay chị L xin ly hôn anh P nên chấp nhận là phù hợp. Phía anh P không nhất trí ly hôn nhưng anh P cũng thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 10/2023 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tạo điều kiện cho hai bên nhưng chị L anh P vẫn sống ly thân không quan tâm đến nhau, thấy khả năng đoàn tụ là không còn nên quan điểm của anh P không được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Vũ Thị Hồng L và anh Trần Văn P đều thống nhất xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Trần Nhật H, sinh ngày 01/10/2012 và cháu Trần Tuyết N, sinh ngày 15/11/2020 (Hiện cháu H và cháu N đang do anh P chăm sóc nuôi dưỡng). Ly hôn chị L anh P đều có quan điểm giao hai con chung

cho anh P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh P.

Hội đồng xét xử thấy: Quan điểm về nuôi con chung của chị L và anh P đều là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Mặt khác cháu Trần Nhật H cũng có nguyện vọng xin được ở với anh P nên chấp nhận là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Hồng L và anh Trần Văn P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Vũ Thị Hồng L phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q;

1 - Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị Hồng L và anh Trần Văn P.

2 - Về con chung: Xử giao con chung của vợ chồng là cháu Trần Nhật H, sinh ngày 01/10/2012 và cháu Trần Tuyết N, sinh ngày 15/11/2020 cho anh Trần Văn P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Vũ Thị Hồng L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh P. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung.

3 - Án phí dân sự sơ thẩm chị Vũ Thị Hồng L phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 0001060 ngày 17/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Phạm Hùng Phương

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- UBND xã G;
- Lưu văn phòng; HSVA.